

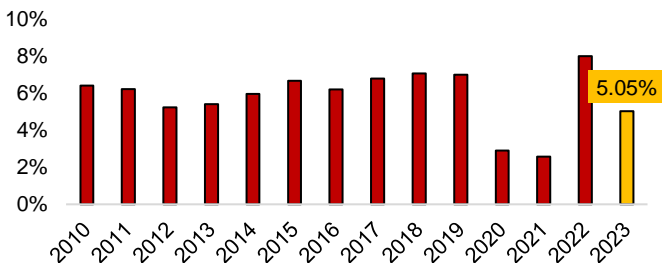


## CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ IV NĂM 2023 TIẾP TỤC QUÁ TRÌNH PHỤC HỒI

Vừa qua Tổng cục Thống kê đã công bố số liệu vĩ mô Quý IV năm 2023 với nhiều điểm nhấn đáng chú ý. Agriseco Research kính gửi các anh/chị nội dung chính như sau:

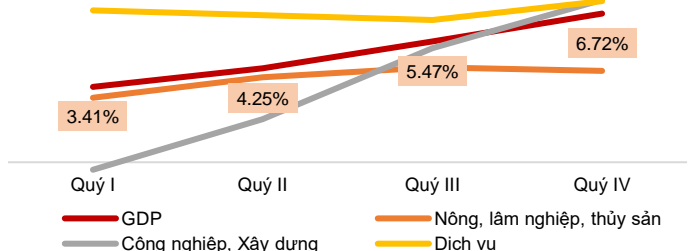
### 1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)

Tốc độ tăng GDP qua các năm(%)



Nguồn: GSO, Agriseco Research

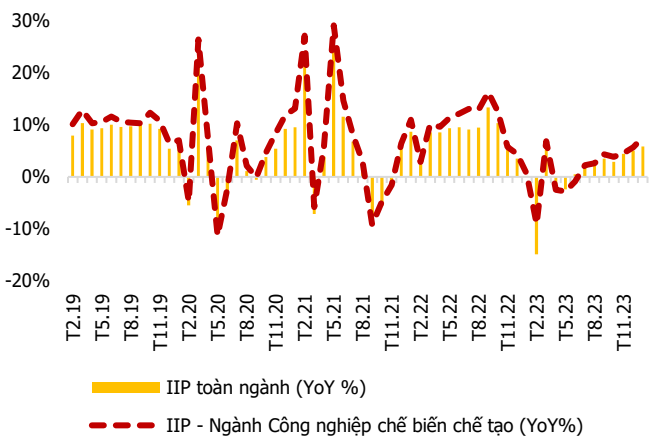
Tốc độ tăng GDP và các khu vực các quý năm 2023 (%)



Nguồn: GSO, Agriseco Research

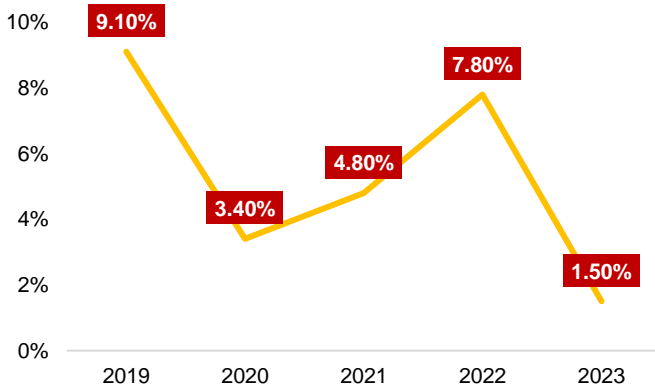
Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>GDP quý IV/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng 6,72% svck</li> </ul>	GDP quý IV có xu hướng tích cực hơn với quý sau cao hơn quý trước chủ yếu nhờ lĩnh vực dịch vụ duy trì đà tăng trưởng cao và sự hồi phục của lĩnh vực công nghiệp xây dựng
<b>GDP 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng 5,05% 2022</li> </ul>	Tăng trưởng GDP đạt mức thấp trong giai đoạn 2011 – 2023 (trừ giai đoạn Covid 2020 và 2021), phản ánh khó khăn của kinh tế trong năm 2023 khi các đầu kéo tăng trưởng chậm.
<b>Chỉ số ản xuất công nghiệp IIP 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tháng 12:</b> Tăng 5,8% svck</li> <li><b>Quý IV:</b> Tăng 5% svck</li> <li><b>2023:</b> Tăng 1,5% svck</li> </ul>	Chỉ số IIP quý IV đã cải thiện so với 3 quý đầu năm nhờ lĩnh vực công nghệ chế biến, chế tạo phục hồi. Tuy nhiên, đây vẫn là mức thấp nhất so với lịch sử giai đoạn 2019 – 2022. Nhìn chung, ngành công nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh cầu bên ngoài suy yếu. Một số nhóm ngành công nghiệp có sự hồi phục cao hơn mức tăng của toàn ngành gồm: cao su, hóa chất, kim loại.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp IIP



Nguồn: GSO, Agriseco Research

Tốc độ tăng chỉ số IIP các năm 2019 - 2023 so với cùng kỳ năm trước (%)

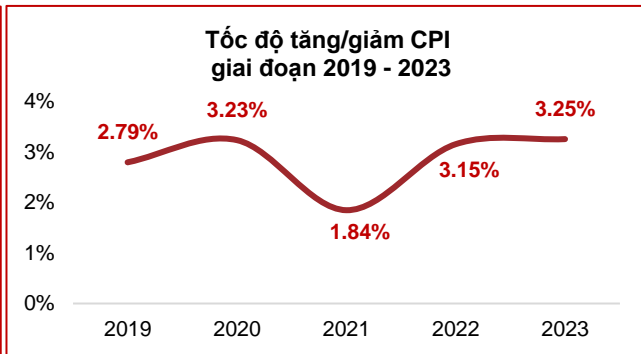
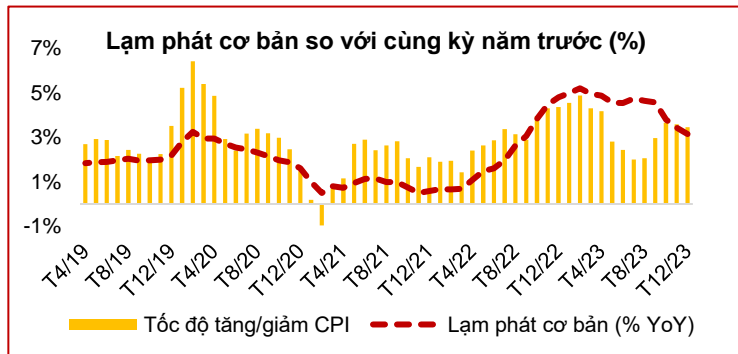


Nguồn: GSO, Agriseco Research



## 2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và lạm phát

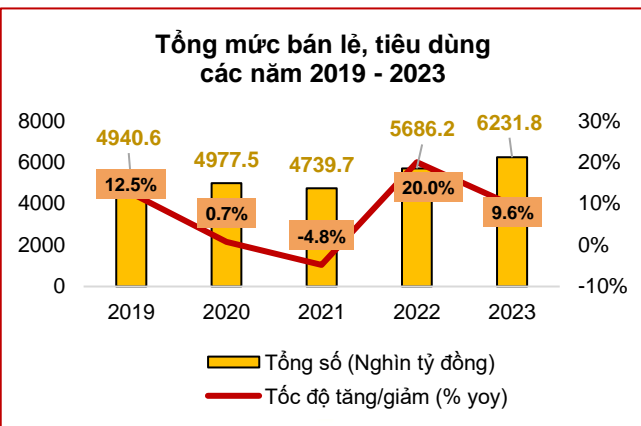
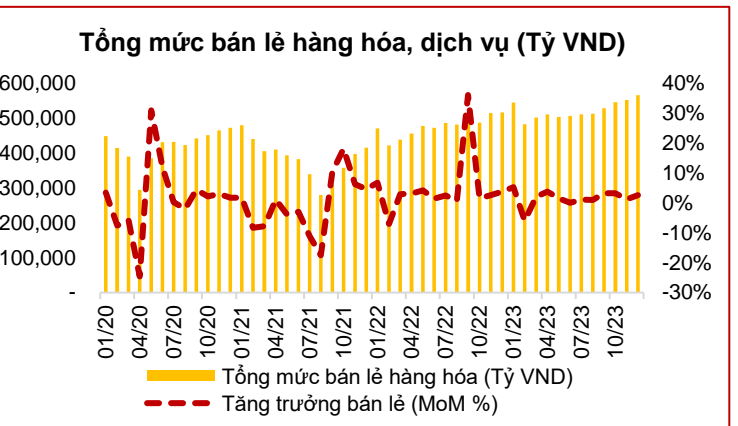
Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>CPI Quý IV/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tháng 12:</b> Tăng 0,12% so với tháng 11, tăng 3,58% svck 2022</li> <li><b>Quý IV:</b> tăng 3,54% svck</li> </ul>	Chỉ số giá tiêu dùng Quý IV tăng do (1) giá dịch vụ y tế, học phí và giá điện tăng theo điều chỉnh; (2) giá gạo trong nước tăng theo đà tăng của thế giới. Tuy nhiên, tốc độ tăng của chỉ số CPI quý IV so với các quý đầu năm giảm nhờ giá thịt lợn và giá xăng điều chỉnh giảm.
<b>CPI bình quân 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng 3,25% svck 2022</li> <li>Lạm phát cơ bản: tăng 4,16% svck 2022</li> </ul>	Lạm phát 2023 được kiểm soát tốt, tuy nhiên tăng cao hơn so với bình quân giai đoạn 2019 -2023 do (1) Giá học phí, điện, nước tăng theo lộ trình chung; (2) Giá lương thực, thực phẩm tăng theo đà tăng của thế giới và nhu cầu dịp lễ Tết; (3) Giá nhóm nhà ở, VLXD tăng do chi phí đầu vào tăng.



Nguồn: GSO, Agriseco Research

## 3. Bán lẻ & Tiêu dùng

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Bán lẻ hàng hóa, dịch vụ Quý IV/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tháng 12:</b> 565,8 nghìn tỷ đồng (tăng 2,6% sv tháng 11, tăng 9,3% svck 2022)</li> <li><b>Quý IV:</b> 1.663 tỷ đồng, tăng 9,3% svck 2022</li> </ul>	Tổng doanh thu bán lẻ, tiêu dùng Quý IV tăng cả về quy mô và tốc độ so với các quý đầu năm nhờ nhu cầu tiêu dùng mua sắm các dịp lễ cuối năm tăng. Dịch vụ lữ hành, lưu trú, ăn uống duy trì tăng cao. Lượng du khách quốc tế đạt hơn 12,6 triệu khách, gấp 3,4 lần svck.
<b>Bán lẻ hàng hóa, dịch vụ 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ước đạt 6.232 nghìn tỷ đồng (+9,6% svck 2022)</li> </ul>	Quy mô bán lẻ và tiêu dùng ghi nhận tăng cao nhất trong 4 năm qua cho thấy tiềm năng của thị trường tiêu thụ nội địa. Doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống và du lịch lữ hành đều ghi nhận tốc độ tăng khá, cho thấy hiệu quả từ các chính sách của Chính phủ (giảm thuế VAT 2%, tăng lương cơ bản, miễn thị thực visa).



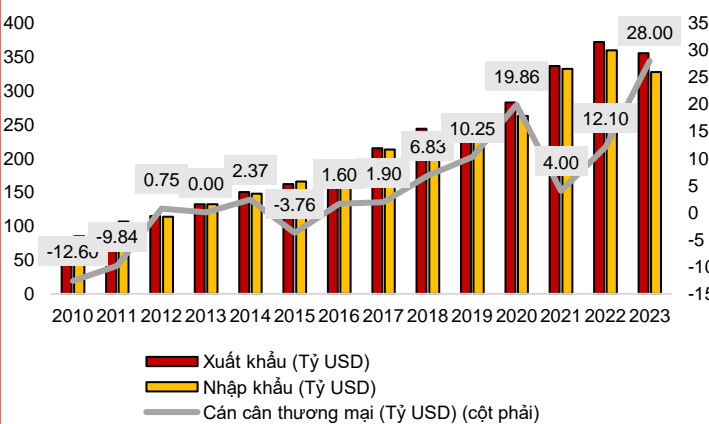
Nguồn: GSO, Agriseco Research

Nguồn: GSO, Agriseco Research

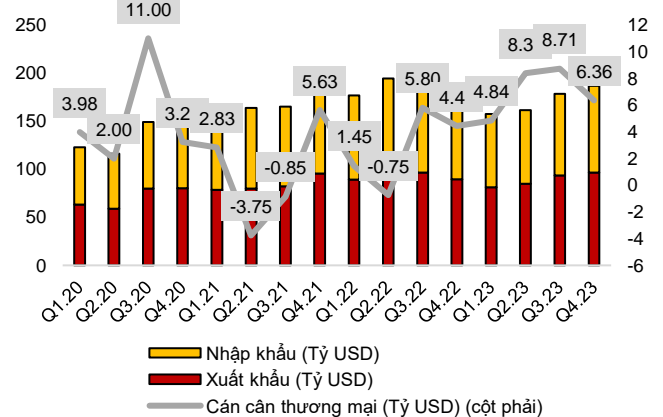
## 4. Xuất nhập khẩu

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Xuất, nhập khẩu Quý IV/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Xuất khẩu:</b> 96,5 tỷ USD (+8,8% svck)</li> <li><b>Nhập khẩu:</b> 90,2 tỷ USD (+8% svck)</li> <li><b>Xuất siêu:</b> 6,3 tỷ USD</li> </ul>	Kim ngạch xuất, nhập khẩu quay trở lại tăng trưởng dương do nhu cầu gia tăng các dịp lễ Tết và nền thấp cùng kỳ. Đáng chú ý giá trị nhập khẩu các mặt hàng tư liệu sản xuất có mức tăng nhẹ trở lại cho thấy tín hiệu khả quan hơn cho lĩnh vực sản xuất. Khu vực kinh tế trong nước ghi nhận mức hồi phục cao hơn khu vực FDI. Một số mặt hàng có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu tháng cao như <i>điện tử, gạo, sắt thép, xơ sợi</i> .
<b>Xuất, nhập khẩu 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tổng kim ngạch XNK:</b> 683 tỷ USD (-6,6% svck)</li> <li><b>Xuất khẩu:</b> 355,5 tỷ USD (-4,4% svck)</li> <li><b>Nhập khẩu:</b> 327,5 tỷ USD (-8,9% svck)</li> <li><b>Xuất siêu:</b> 28 tỷ USD, gấp 2,3 lần svck 2022.</li> </ul>	Thặng dư thương mại cao nhất trong 13 năm qua chủ yếu do giá trị nhập khẩu giảm. Nhu cầu các đối tác lớn như Mỹ, Trung Quốc có dấu hiệu phục hồi trở lại nhưng chậm. Điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng hồi phục nhanh hơn của hoạt động xuất khẩu hàng hóa trong cả năm 2024.

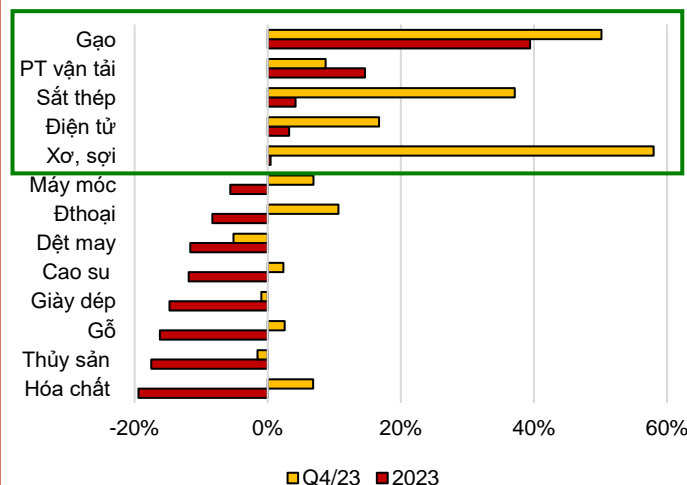
Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam 2010 - 2023



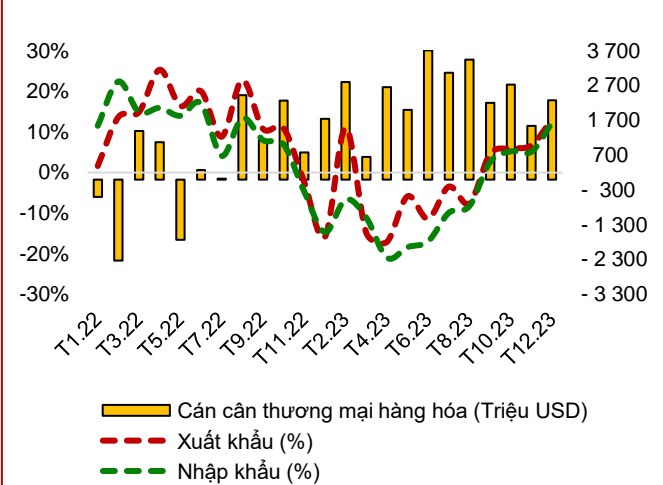
Tình hình xuất nhập khẩu Quý IV/2023



Tăng trưởng xuất khẩu một số nhóm ngành lớn Q4/2023 và năm 2023 (%yoy)



Tăng trưởng xuất nhập khẩu theo tháng (%yoy)



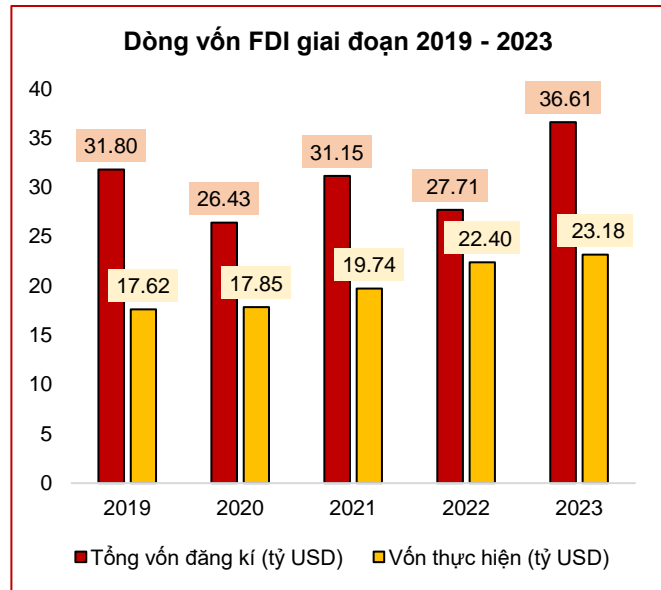
Nguồn: GSO, Agriseco Research

Nguồn: GSO, Agriseco Research



## 5. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI

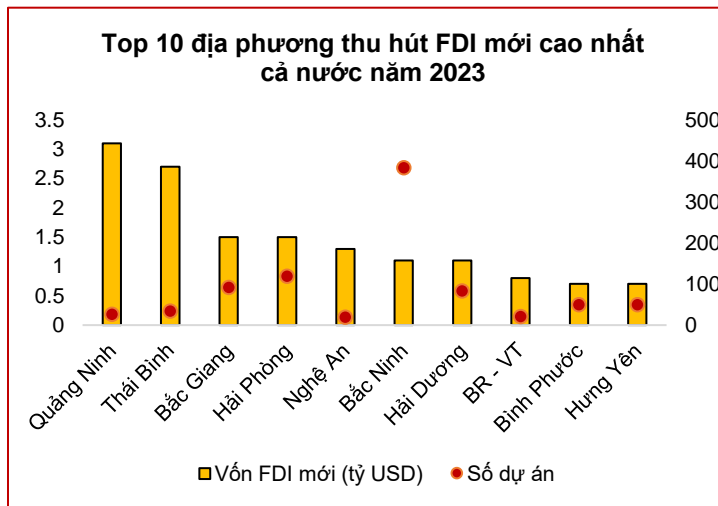
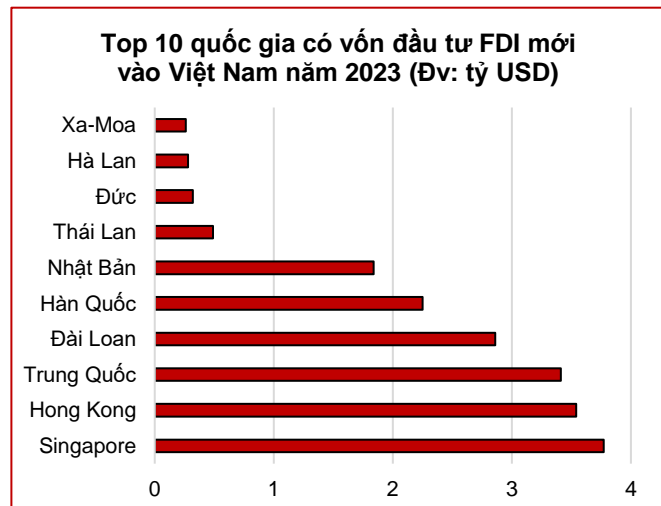
Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam</b>	• 36,61 tỷ USD (Tăng 32,1% svck)	Vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tăng nhờ vốn FDI mới tăng mạnh tập trung ở các lĩnh vực điện tử, năng lượng, bán dẫn cho thấy xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng tiếp tục tích cực. NQ thuế tối thiểu toàn cầu 15% sẽ có hiệu lực từ 1/1/2024 có thể ảnh hưởng tới thu hút vốn mới. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng Việt Nam vẫn sẽ là điểm đến thu hút vốn FDI nhờ (1) lợi thế địa lý, nhân lực và ký kết các FTAs, nâng quan hệ hợp tác kinh tế với nước lớn Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc; (2) chính sách ưu đãi mới khác của Chính phủ đang được hoàn thiện; (3) Cơ sở hạ tầng phát triển.
<b>FDI giải ngân từ đầu năm</b>	• 23,18 tỷ USD (Tăng 3% svck)	Vốn FDI giải ngân tăng trở lại nửa cuối năm, đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2019 – 2023. Điều này tiếp tục cho thấy các giải pháp hỗ trợ khó khăn đang mang lại hiệu quả giúp các DN FDI tăng hoạt động giải ngân. Dòng vốn giải ngân dự báo sẽ tiếp tục cải thiện và tập trung ở các địa phương mạnh về hạ tầng kết nối và môi trường đầu tư kinh doanh.



Nguồn: GSO, Agriseco Research

Dự án	Tỉnh	Quốc gia	Vốn (tỷ USD)
Tổ hợp công nghệ tế bào quang điện Jinko Solar Hải Hà Việt Nam	Quảng Ninh	Trung Quốc	1,5
Nhà máy Lite-on Quảng Ninh	Quảng Ninh	Đài Loan	0,7
Nhà máy công nghệ Fulian	Bắc Giang	Singapore	0,6
Nhà máy SX vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance của tập đoàn SK	Hải Phòng	Hàn Quốc	0,5
Tăng vốn mở rộng sản xuất linh kiện điện tử của Luxshare-ICT	Bắc Giang	Trung Quốc	0,3
Nhà máy sản xuất nước uống Pepsico	Long An	Hà Lan	0,2
Sản xuất rượu CTCP Green i-Park và Tập đoàn HiteJinro	Thái Bình	Hàn Quốc	0,1

Nguồn: GSO, Agriseco Research

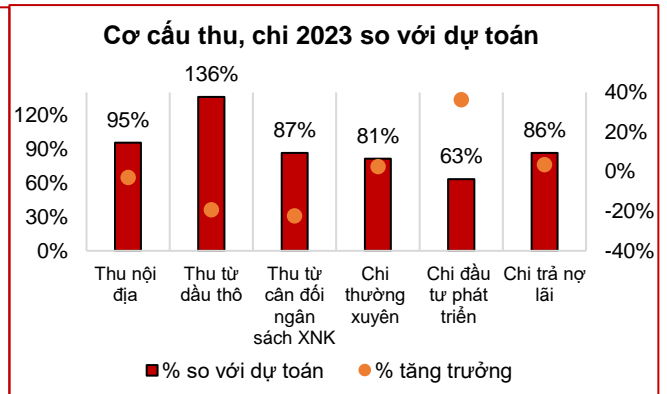
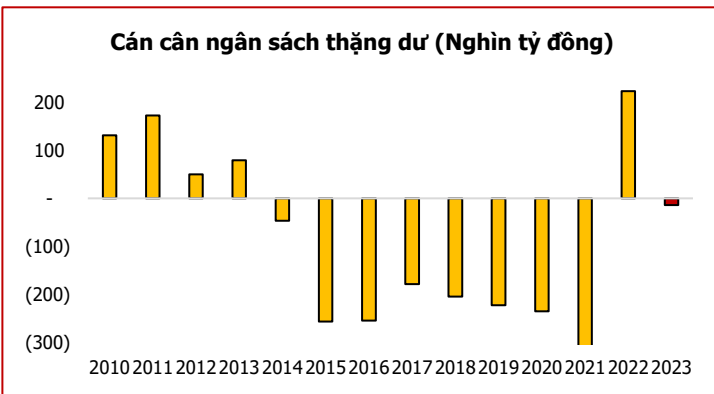


Nguồn: GSO, Agriseco Research

## 6. Thu chi ngân sách nhà nước và Đầu tư công

### a. Thu chi ngân sách nhà nước

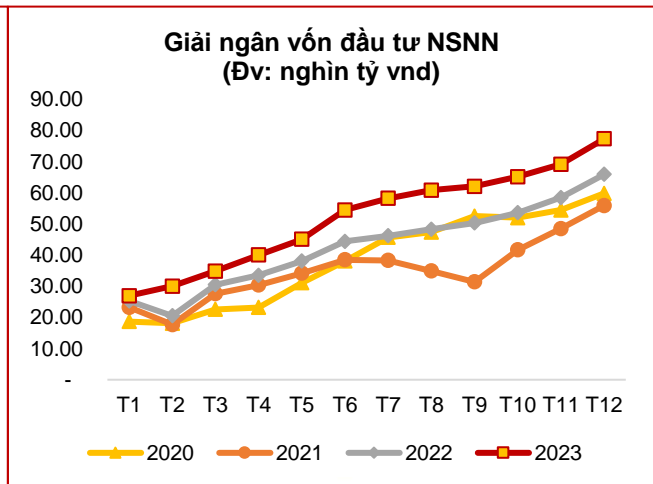
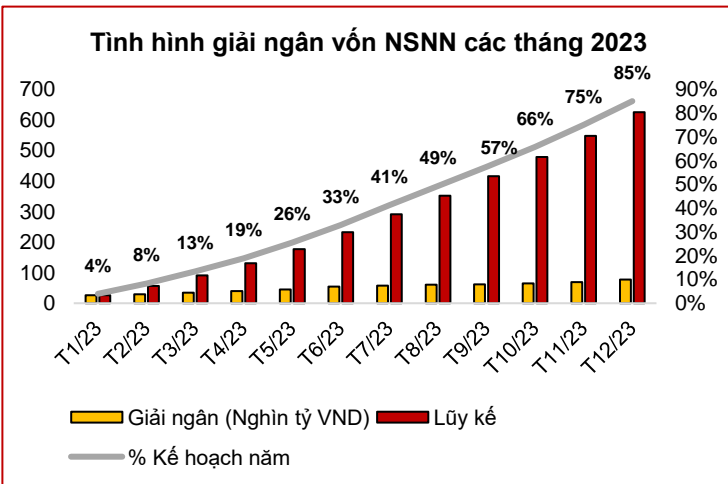
Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Quý IV/2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thu: 126,9 nghìn tỷ VND</li> <li>Chi: 158 nghìn tỷ VND</li> <li>Thâm hụt: 31,3 nghìn tỷ VND</li> </ul>	Cán cân ngân sách thâm hụt khi Chính phủ đẩy mạnh chi đầu tư phát triển, các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế.
<b>Lũy kế 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thu 1.717,8 nghìn tỷ VND, bằng 95% dự toán năm, giảm 5,4% svck</li> <li>Chi 1.731,9 nghìn tỷ VND, bằng 83% dự toán năm, tăng 10% svck</li> <li>Thâm hụt 14 nghìn tỷ VND</li> </ul>	Cán cân ngân sách thâm hụt trong bối cảnh Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng, điều hành chính sách vĩ mô phù hợp, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế và thanh toán nợ đến hạn.



Nguồn: GSO, AGR Research

### b. Đầu tư công

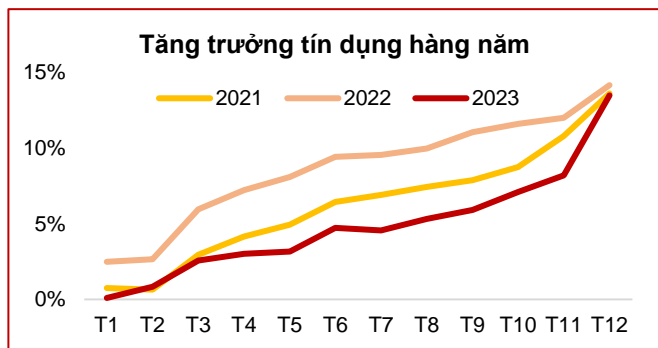
Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Vốn đầu tư từ nguồn NSNN</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tháng 12:</b> 77,3 nghìn tỷ đồng</li> <li><b>Lũy kế 2023:</b> 625,3 nghìn tỷ đồng, tăng 21,2% svck, bằng 85% kế hoạch năm (cùng kỳ năm 2022 bằng 86% và tăng 20%).</li> </ul>	Tiến độ giải ngân vẫn chậm so với kế hoạch. Tuy nhiên, quy mô và tốc độ giải ngân quý cuối năm gia tăng nhờ việc Chính phủ đã và đang đẩy mạnh giải ngân đầu tư công các dự án trọng điểm như sân bay Long Thành, cao tốc Bắc Nam. Theo đó, vốn đầu tư toàn xã hội khu vực nhà nước có mức tăng cao hơn 12% so với mức tăng chậm ở khu vực vốn đầu tư FDI và tư nhân.



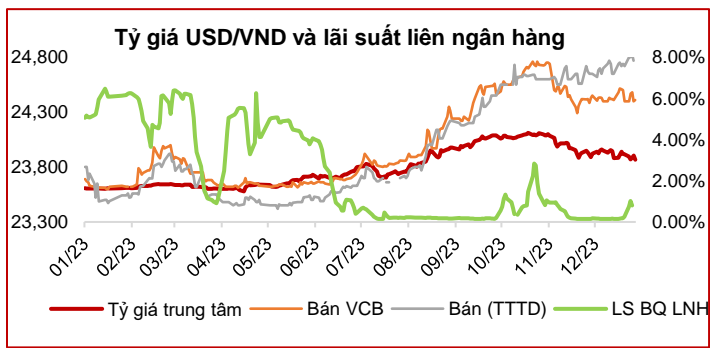
Nguồn: Bộ Tài chính, GSO, Agriseco Research

## 7. Lãi suất, tỷ giá

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Tín dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đến 28/12/2023: 13,6 triệu tỷ đồng, tăng 13,5% so với cuối năm 2022</li> </ul>	Tăng trưởng tín dụng các tháng cuối năm đã được đẩy mạnh về sát kế hoạch 14% đề ra đầu năm nhờ các giải pháp của Chính phủ về việc bổ sung hạn mức tín dụng cho các ngân hàng đủ điều kiện. Mặc dù vậy đây vẫn là mức thấp so với quá khứ chủ yếu do tình hình kinh tế khó khăn, sức hấp thụ và cầu tín dụng vốn vẫn còn yếu. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng tín dụng sẽ gia tăng trong năm 2024 khi kinh tế dần hồi phục.
<b>Tỷ giá Lãi suất LNH</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tỷ giá tăng 3,04% so với đầu năm, giảm 1,29% so với cuối tháng 10.</li> <li>Lãi suất LNH: 0,17%-0,79%</li> </ul>	Tình hình tỷ giá bớt áp lực hơn do xu hướng đồng USD và nguồn cung ngoại tệ dồi dào hơn trong bối cảnh FED tạm dừng tăng lãi suất. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tuy có dấu hiệu nhích tăng cuối năm do tính mùa vụ nhưng vẫn ở mức thấp. Tuy nhiên, vẫn cần lưu ý áp lực tỷ giá thời gian tới sẽ vẫn còn khi FED tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất cao.



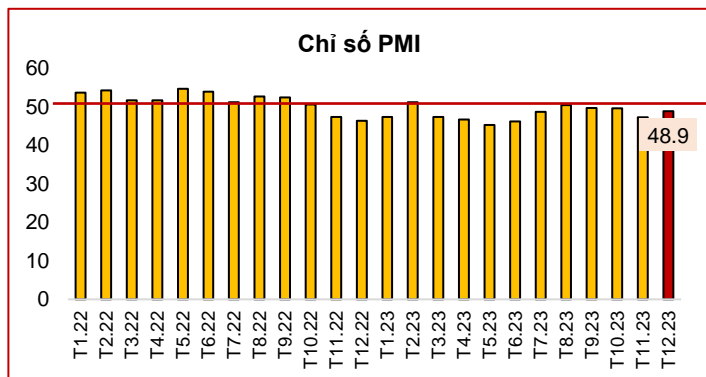
Nguồn: Fiiipro, Agirseco Research



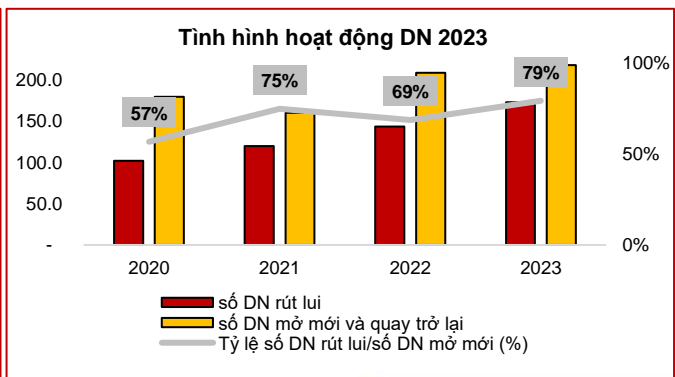
Nguồn: Fiiipro, Agirseco Research

## 8. Chỉ số PMI, Tình hình hoạt động doanh nghiệp

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
<b>Chỉ số PMI tháng 12</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>PMI tháng 12 đạt 48,9 điểm</li> <li>Cao hơn so với mức 47,3 điểm tháng 11</li> </ul>	Chỉ số PMI tháng 12 tiếp tục duy trì dưới ngưỡng 50 điểm trong 5 tháng trở lại đây. Đây là tín hiệu cho thấy ngành sản xuất dự báo vẫn còn khó khăn trong thời gian tới khi nhu cầu trong và ngoài nước vẫn yếu trong khi chi phí giá đầu vào tăng mạnh (chủ yếu phản ánh giá điện và dầu tăng).
<b>Tình hình DN năm 2023</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>DN đăng ký mới và quay trở lại: 217,7 nghìn DN (+4,5 svck)</li> <li>DN rút lui: 172,6 nghìn DN (+20,5% svck)</li> </ul>	Tỷ lệ số DN rút lui bằng khoảng 80% số DN đăng ký mới và quay trở lại. Tỷ lệ này cao hơn so với mức 69% cùng kỳ năm 2022, 75% năm 2021 và 57% năm 2020. Tỷ lệ trên cho thấy tình hình kinh doanh của các DN vẫn khó khăn.



Nguồn: GSO, IHS Markit, Agirseco Research



Nguồn: GSO, Agirseco Research



## KẾT LUẬN:

### Đánh giá chung:

- Kinh tế Việt Nam Quý IV tiếp tục xu hướng phục hồi từ các động lực tăng trưởng kinh tế như: Đầu tư công tăng tốc; Vốn FDI đăng ký mới và giải ngân vào Việt Nam gia tăng; Thặng dư thương mại cao tạo thuận lợi ổn định đồng nội tệ; Sản xuất công nghiệp và Xuất nhập khẩu phục hồi theo từng quý; Khách quốc tế duy trì đà tăng. Tuy nhiên, ảnh hưởng từ sự phục hồi chậm của kinh tế thế giới vẫn đang gây ra nhiều khó khăn đối với kinh tế Việt Nam, nhất là trong lĩnh vực xuất khẩu. Khu vực sản xuất tăng thấp so với giai đoạn trước đại dịch, hoạt động doanh nghiệp gặp khó khăn, nhu cầu tiêu dùng nội địa chững lại.
- Cho năm 2024, chúng tôi kỳ vọng các yếu tố như đầu tư công, vốn FDI và các chính sách hỗ trợ kích thích tiêu dùng của Chính phủ sẽ là các động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 2024 khoảng 6 - 6,5%, cao hơn đáng kể so với mức thực hiện 5,05% của năm 2023, đồng thời tiếp tục duy trì lạm phát ổn định khoảng 4 - 4,5%.

### Hàm ý đối với thị trường chứng khoán:

#### Thuận lợi

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế 2023 khởi sắc, quý sau cao hơn quý trước nhờ các chính sách tài khóa, tiền tệ và kích cầu tiêu dùng. KQKD Quý IV của các DN dự kiến sẽ hồi phục rõ nét hơn so với mức nền thấp cùng kỳ. Một số ngành dự kiến tăng trưởng về lợi nhuận so với quý IV năm ngoái như nhóm chứng khoán, vật liệu xây dựng, xây dựng hạ tầng...(tham khảo chi tiết tại [Báo cáo chiến lược các tháng cuối năm](#)). Một số chính sách đã được thông qua ở kỳ họp của Quốc hội và dự kiến triển khai giai đoạn tới như: *Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh Bất động sản sửa đổi, Gia hạn giảm 2% thuế VAT, bổ sung nguồn ngân sách đầu tư công trung hạn...* được kỳ vọng thẩm thấu và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế 2024, tạo ra cơ hội đầu tư với những nhóm ngành liên quan.
- Môi trường lãi suất duy trì thấp sẽ giúp giảm chi phí tài chính của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tín dụng được đẩy nhanh hơn các tháng cuối năm và chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng định hướng 15% trong năm 2024 (cao hơn chỉ tiêu 2023: 14%) sẽ là một dấu hiệu giúp các doanh nghiệp có điều kiện gia tăng quy mô, doanh thu hoạt động.
- Đầu tư công được kỳ vọng tiếp tục trở thành động lực tăng trưởng chính trong năm 2024 sẽ giúp nhiều ngành hưởng lợi trong đó nổi bật như nhóm DN vật liệu xây dựng, xây dựng. Tuy nhiên, cần lưu ý câu chuyện đầu tư công mang tính kỳ vọng và sẽ chưa phản ánh vào KQKD 2023 của các DN khi khá nhiều những DN nhóm này có báo cáo kết quả kinh doanh tăng trưởng âm.
- Vốn FDI đầu tư vào Việt Nam dự báo tăng trưởng tích cực trước xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng. Vốn FDI giải ngân năm 2023 đã đạt mức cao nhất trong 5 năm qua kỳ vọng sẽ giúp doanh nghiệp BĐS Khu công nghiệp hưởng lợi, đặc biệt là tại các khu vực thu hút vốn FDI lớn.

#### Khó khăn:

- Khu vực sản xuất, xuất khẩu mặc dù có sự cải thiện nhưng nhìn chung vẫn đang gặp nhiều khó khăn, số lượng DN rút lui khỏi thị trường tiếp tục tăng. KQKD nhiều nhóm ngành tiếp tục thua lỗ, hoạt động SXKD bị thu hẹp. PMI tháng dưới 50 điểm trong 5 tháng liên tiếp. Những yếu tố này làm giảm kỳ vọng của nhà đầu tư về sức bật hồi phục trong năm 2024.
- Kim ngạch xuất khẩu tuy có sự hồi phục nhưng vẫn chậm so với kỳ vọng có thể ảnh hưởng đến triển vọng KQKD trong năm 2024. Tổng hợp dự báo tăng trưởng GDP tại các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu hầu hết đang kỳ vọng giảm tốc trong năm 2024 có thể làm giảm động lực hồi phục với các nhóm ngành xuất khẩu liên quan.
- Tình hình vĩ mô quốc tế đang diễn biến phức tạp, FED duy trì mặt bằng lãi suất cao, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt, áp lực suy thoái tại nhiều quốc gia. Những yếu tố này sẽ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế toàn cầu nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng.



## CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI



### GÓI SẢN PHẨM VAY MARGIN T+10

- ✓ Lãi suất margin ưu đãi **8,9%/năm**;
- ✓ **Miễn phí** giao dịch;
- ✓ Hạn mức dư nợ **500 tỷ đồng**;
- ✓ Đối tượng áp dụng: Tất cả Khách hàng đang sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán và có đăng ký với Agriseco



### GÓI CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI DÀNH RIÊNG CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ KHÁCH HÀNG CỦA AGRIBANK

- Đối với CBNV của Agribank đã có tài khoản hoặc mở mới tài khoản tại Agriseco:
  - ✓ Phí giao dịch **0,1%**;
  - ✓ Lãi suất margin ưu đãi **9%/năm**;
- Đối với Khách hàng có tài khoản tại Agribank mở mới tài khoản tại Agriseco:
  - ✓ Phí giao dịch **0,1%**;
  - ✓ Lãi suất margin ưu đãi **10%/năm**.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

**Tel:** (+84 24) 6276 2666

**Email:** [online@Agriseco.com.vn](mailto:online@Agriseco.com.vn)

**Web:** <https://Agriseco.com.vn/>

### CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Tầng 3, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

**Tel:** (+84 24) 3868 7217

### CHI NHÁNH MIỀN NAM

179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

**Tel:** (+84 28) 3914 2111



## CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

Chăm lo gieo trồng đồng vốn của bạn

### CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

**Tel:** (+84 23) 6367 1666

### PGD NGUYỄN VĂN TRỖI

Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

**Tel:** (+84 28) 3260 4396

## HƠN 200 ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TẠI CÁC CHI NHÁNH AGRIBANK TRÊN TOÀN QUỐC

## KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco. Agriseco không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

